

## KINH ĐẠI PHƯƠNG QUANG PHẬT HOA NGHIÊM

### QUYỂN 23

#### Phẩm 22: MƯỜI ĐỊA (Phần 1)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ở trên bảo điện Ma-ni tại cung vua trời Tha hóa tự tại cùng với đại chúng Bồ-tát không còn thoái chuyển đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, từ thế giới khác đến nhập hội.

Những vị Bồ-tát này, tất cả trí tuệ, hàng động của Bồ-tát đều tự tại, được vào chỗ trí tuệ của chư Phật Như Lai, có thể giới giáo hóa tất cả thế gian. Trong một niệm, có thể hiện khắp những thần thông, đầy đủ cả nguyện của Bồ-tát. Ở tất cả trời, tất cả kiếp, tất cả đất nước, thường tu tất cả hạnh Bồ-tát, đầy đủ phước đức trí tuệ của Bồ-tát không cùng tận. Có thể vì tất cả mà làm lợi ích, có thể đến bờ kia, có tất cả trí tuệ phương tiện của Bồ-tát, có thể khiến cho chúng sinh quay lưng lại với đường sinh tử để hưởng về của Niết-bàn. Các vị chẳng còn gián đoạn với tất cả hạnh của Bồ-tát, giải đi vào tất cả thiên định giải thoát Tam-muội của Bồ-tát; các hành động, thần thông trí tuệ thị hiện tất cả. Tất cả thân tức vô tác của Bồ-tát đều được hết. Trong khoảnh khắc, các vị Bồ-tát này có thể đi đến đại hội của chư Phật ở mười phương, thăm hỏi thưa thỉnh thọ trì bánh xe pháp, thường dùng tâm lớn để cúng dường các Đức Phật, thường hay tu tập sự nghiệp theo hành động của những Đại Bồ-tát. Thân Bồ-tát ấy hiện khắp vô lượng thế giới; âm thanh của các vị nghe được khắp nơi; tâm thông đạt, thấy rõ ba đời, tu tập đầy đủ tất cả công đức của Bồ-tát.

Những Đại Bồ-tát như vậy, công đức vô lượng, vô biên, dù cả vô số kiếp mà nói cũng chẳng thể nói. Danh hiệu những Bồ-tát ấy là: Kim Cang Tạng, Bảo Tạng, Liên Hoa Tạng, Đức Tạng, Liên Hoa Đức Tạng, Nhật Tạng, Nguyệt Tạng, Tịnh Nguyệt Tạng, Chiếu Nhất Thiết Thế Gian Trang Nghiêm Tạng, Trí Tuệ Chiếu Minh Tạng, Diệu Đức Tạng, Chiên-đàn Đức Tạng, Hoa Đức Tạng, Ưu-bát-la Hoa Đức Tạng, Thiên Đức Tạng, Phước Đức Tạng, Vô Ngại Thanh Tịnh Trí Đức Tạng, Công Đức Tạng, Na-la-diên Đức Tạng, Vô Cấu Tạng, Ly Cấu Tạng, Chủng Chủng Lạc Thuyết Trang Nghiêm Tạng, Đại Quang Minh Vô Song Tạng, Tịnh Minh Uy Đức Vương Tạng, Đại Kim Sơn Quang Minh Uy Đức Vương Tạng, Nhất Thiết Tướng Trang Nghiêm Tịnh Đức Tạng, Kim Cang Diệu Đức Tướng Trang Nghiêm Tạng, Diêm Xí Tạng, Túc Vương Quang Chiếu Tạng, Hư Không Vô Ngại Diệu Âm Tạng, Đà-la-ni Công Đức Trì Nhất Thiết Thế Gian Nguyện Tạng, Hải Trang Nghiêm Tạng, Tu-di Đức Tạng, Tịnh Nhất Thiết Công Đức Tạng, Như Lai Tạng, Phật Đức Tạng, Giải Thoát Nguyệt Tạng...

Những Đại Bồ-tát như vậy nhiều vô lượng, vô biên, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xưng nói, trong đó Bồ-tát Kim Cang Tạng làm Thượng thủ.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Kim Cang Tạng nương theo thần lực của Đức Phật, vào Tam-muội Bồ-tát trí tuệ quang minh, tức thời mười phương thế giới, ở mỗi phương qua những thế giới nhiều như số vi trần của mười ức cõi Phật, có những Đức Phật nhiều như số vi

trần của mười ức cõi Phật đều hiện thân với danh hiệu là Kim Cang Tạng. Mười phương thế giới đều cũng như vậy. Các Đức Phật đồng thanh khen ngợi:

–Hay thay, hay thay! Này Kim Cang Tạng! Ông có thể vào được Tam-muội Bồ-tát đại trí tuệ quang minh đó. Như vậy, những Đức Phật nhiều như số vi trần của thế giới mười phương, đều đồng một danh hiệu, gia hộ thêm cho ông uy thần như là bản nguyện lực, đại uy thần lực của Phật Lô-xá-na. Ông có đại trí tuệ muốn tuyên nói cho tất cả Bồ-tát về pháp minh của chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, như là vào địa trí tuệ, bao gồm tất cả căn lành, phân biệt hoàn toàn tất cả pháp, pháp trí rộng, quyết định nói các pháp, trí không phân biệt giới phân biệt, tất cả pháp thế gian chẳng thể nhiễm, căn lành thanh tịnh xuất thế gian, được trí lực chẳng thể nghĩ bàn, được cảnh giới nhân trí của Nhất thiết trí. Như là, đúng sự thật nói về sự sai khác mười địa của Bồ-tát, Bồ-tát an trụ mười địa, phân biệt nói về pháp vô lậu, dùng đại trí tuệ quang minh phân biệt hoàn toàn để tự trang nghiêm, vào đầy đủ trí môn, theo chỗ ứng trụ mà lớp giảng nói, được ánh sáng giảng thuyết vô ngại, đầy đủ trí địa vô ngại, chẳng quên mất tâm Bồ-tát, giáo hóa thành thực tất cả chúng sinh giới, đến được tất cả chỗ trí quyết định.

Này Kim Cang Tạng! Ông phải nói sự sai biệt của pháp môn này, đó là thần lực của chư Phật. Ông có thể đủ sức nhận thần lực trí tuệ của Như Lai, tự thanh tịnh căn lành, thanh tịnh pháp giới, lợi ích chúng sinh, vào Pháp thân, Trí thân. Đối với tất cả Phật được thọ ký, được thân cao lớn trong tất cả thế gian, qua tất cả đường thế gian, thanh tịnh được căn lành xuất thế gian.

Ngay lúc ấy, các Đức Phật mười phương cho Kim Cang Tạng thân chân thật vô lượng, cho biện tài thuyết giảng vô ngại, cho trí tuệ thanh tịnh giới phân biệt, cho giới nhớ nghĩ chẳng quên, cho tuệ giới quyết định, cho đến chỗ Nhất thiết trí, cho lực không hư hoại của chư Phật, cho không sợ hãi của chư Phật, cho trí vô ngại của chư Phật phân biệt các pháp, giới mở cửa pháp; cho tất cả nghiệp thân, miệng, ý thượng diệu của chư Phật. Vì sao vậy? Vì được Bồ-tát đại trí tuệ quang minh, cũng chính là bản nguyện lực của Bồ-tát, trực tâm thanh tịnh, trí tuệ minh bạch, giới tập hợp pháp trợ đạo, giới tu bản nghiệp, ghi nhớ vô lượng pháp, tin chắc chắn pháp thanh tịnh quang minh, giới được môn Đà-la-ni chẳng thể hoại, được ấn chứng bằng ấn trí pháp giới.

Bấy giờ, chư Phật mười phương đều đưa tay phải xoa đỉnh đầu Bồ-tát Kim Cang Tạng.

Bồ-tát Kim Cang Tạng liền ra khỏi Tam-muội, bảo các vị Bồ-tát:

–Này các Phật tử! Nguyện của những Bồ-tát đó nhất định không có lỗi, chẳng thể hư hoại, rộng lớn như pháp giới, rốt ráo như hư không, che khắp tất cả chúng sinh của các thế giới Phật trong mười phương vì cứu độ tất cả thế gian, được sự hộ trì của thần lực chư Phật. Vì sao vậy? Vì những Đại Bồ-tát đã vào được trí địa của các Đức Phật quá khứ, cũng vào được trí địa của các Đức Phật vị lai và hiện tại. Những gì là trí địa của Đại Bồ-tát? Trí địa của Đại Bồ-tát có mười thứ mà các Đức Phật quá khứ, vị lai và hiện tại đã nói. Hôm nay nói và sẽ nói chính là những Địa đó. Ta sẽ nói đúng như vậy.

Những gì là mười?

1. Hoan hỷ.
2. Ly Cấu.
3. Minh.
4. Diệm.
5. Nan thắng.

6. Hiện tiền.
7. Viễn hành.
8. Bất động.
9. Thiệt tuệ.
10. Pháp vân.

Đó là mười Địa mà các Đức Phật ba đời đã nói, đang nói và sẽ nói. Ta chẳng thấy có cõi chư Phật nào mà chẳng nói mười địa đó. Vì sao vậy? Vì mười Địa này chính là đạo Tối thượng diệu, là pháp môn sáng suốt tối thượng của Bồ-tát. Đây là phân biệt mười Địa.

Này Phật tử! Việc ấy chẳng thể nghĩ bàn, đó là thuận theo trí tuệ các Địa.

Bồ-tát Kim Cang Tạng nói tên mười Địa của Bồ-tát xong rồi thì yên lặng không nói nữa.

Bấy giờ, tất cả Bồ-tát nghe tên mười Địa của Bồ-tát xong đều khao khát muốn được nghe giải thích. Tất cả đều tự nghĩ: “Vì nhân duyên gì Bồ-tát Kim Cang Tạng nói xong tên của mười Địa thì yên lặng như vậy?”

Khi ấy, trong chúng Đại Bồ-tát, có vị Bồ-tát tên là Giải Thoát Nguyệt biết ý niệm của các Bồ-tát nên dùng kệ hỏi:

*Người chánh niệm trí tuệ  
Vì sao nói danh hiệu  
Các địa của Bồ-tát  
Rồi yên lặng chẳng giải?  
Nay các Đại Bồ-tát  
Đều do dự trong lòng  
Vì sao nói tên đó  
Mà chẳng diễn ý nghĩa?  
Các Bồ-tát đại Trí  
Đều muốn được lắng nghe  
Như vậy nghĩa các địa  
Nguyện phân biệt nói lên!  
Các chúng Bồ-tát  
Không tỳ vết sạch trong  
An trụ không thoái chuyển  
Đầy đủ đức công trí  
Đều đem lòng cung kính  
Chiêm ngưỡng Bạc Đại Nhân  
Nguyện muốn nghe Ngài nói  
Như khát nghĩ nước ngon!*

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tạng nghe nói thế, muốn làm vừa lòng chúng, dùng kệ đáp:

*Hành động các Bồ-tát  
Đứng đầu khó nghĩ bàn  
Phân biệt mười Địa đó  
Căn bản của chư Phật  
Vi diệu rất khó thấy  
Tâm không thể thông suốt*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Phát ra từ tuệ Phật  
Nếu nghe thì hoang mang  
Giữ tâm như Kim Cang  
Tin sâu trí tuệ Phật  
Cho là diệu đệ nhất  
Lòng không có nghi nan  
Xa lìa tâm chấp ngã  
Và hoạt động của tâm  
Các Bồ-tát như vậy  
Mới có thể lắng nghe  
Trí tịch diệt vô lậu  
Phân biệt nói rất khó  
Như vẽ vào như không  
Như bắt làn gió thổi  
Ta nghĩ trí Thế Tôn  
Tối thượng khó nghĩ bàn  
Chúng sinh ít tin được  
Vậy nên ta im lặng.*

Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt nghe xong lời nói này, liền nói với Bồ-tát Kim Cang Tạng:

–Này Phật tử! Chúng Đại Bồ-tát này, lòng thẳng trong sạch, giỏi thi hành đạo Bồ-tát, khéo huân tập pháp trợ đạo, giỏi cung kính cúng dường các Đức Phật, gieo trồng nhiều căn lành ở chỗ vô lượng Đức Phật, thành tựu vô lượng công đức thâm hậu; lìa khỏi ngu si, nghi hoặc, hối hận, không có tham lam và các kết sử; thâm tâm tin hiểu, ở vững bất động trong pháp đó, chẳng theo lời dạy của người khác. Vậy nên, này Phật tử, ông phải nương theo thần lực Đức Phật mà diễn bày nghĩa này cho những Bồ-tát đó, làm cho họ đối với pháp sâu xa ấy đều có thể chứng biết.

Khi ấy, Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt muốn lập lại nghĩa này nên nói kệ khen:

*Nguyện nói pháp yên ổn  
Hạnh Bồ-tát cao tột  
Phân biệt nơi các Địa  
Khiến trí tuệ sạch trong  
Trí chúng sạch không bẩn  
Tin hiểu thật chính xác  
Đối vô số chư Phật  
Chứng tri nghĩa mười Địa.*

Bồ-tát Kim Cang Tạng nói:

–Này Phật tử! Các đại chúng đó tuy đều thanh tịnh, lìa khỏi ngu si, nghi hoặc, hối tiếc, ở trong pháp đó, chẳng theo lời dạy người khác, nhưng số còn lại thì ưa pháp nhỏ, khi nghe sự kiện sâu xa khó nghĩ bàn đó, hoặc sinh ra nghi ngờ, người đó phải chịu đựng những khổ não lâu dài. Ta thương những người này nên phải yên lặng.

Khi ấy, Bồ-tát Kim Cang Tạng muốn lập lại lần nữa ý nghĩa này nên nói kệ rằng:

*Chúng đó tuy thanh tịnh  
Lìa nghi ngờ, trí sâu  
Tâm họ đã quyết định*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chẳng thuận theo người khác,  
Như Tu-di chẳng động  
Chẳng loạn như biển lớn  
Kẻ khác tu chẳng lâu  
Trí tuệ chưa tỏ lờng,  
Theo thức chẳng theo trí  
Nghe rồi sinh hối nghi  
Họ sẽ đọa đường ác  
Ta vì thương chẳng nói!*

Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt nói:

–Thưa Phật tử! Xin hãy nương theo thần lực của Đức Phật khéo phân biệt pháp chẳng thể nghĩ bàn này. Nhờ sự hộ niệm của chư Phật khiến cho chúng dễ tin hiểu. Vì sao? Vì nói rõ nghĩa mười địa thì chư Phật mười phương ứng theo pháp hộ niệm, tất cả Bồ-tát hộ trì việc đó, tinh tấn siêng làm. Vì sao vậy? Vì đó là hành động tối thượng của Bồ-tát được đến với tất cả các Phật pháp. Ví như tất cả văn tự đều được tóm lược của chương đầu. Chương đầu là gốc, không có một chữ nào mà chẳng thuộc vào chương đầu.

Này Phật tử! Như mười Địa ấy là căn bản của tất cả Phật pháp, Bồ-tát tu hành đầy đủ mười Địa đó thì có thể được tất cả trí tuệ. Vậy nên, này Phật tử! Xin hãy nói rõ nghĩa này thì chư Phật sẽ hộ niệm, gia hộ thêm thần lực, khiến cho người tin nhận chẳng thể phá hoại.

Khi đó, Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt muốn ý nghĩa sáng tỏ, nói kệ rằng:

*Hay thay, người trí tuệ  
Đầy đủ hạnh sạch trong  
Xin nói hạnh mười Địa  
Pháp vào trong mười Địa,  
Đầy đủ cả trí tuệ  
Được rồi, chứng Bồ-đề  
Tất cả Phật mười phương  
Tối thắng, Nhân Trung Tôn,  
Đều hộ niệm ông cả  
Nói nghĩa mười Địa đó  
Mười Địa là căn nguyên  
Là hoạt động của trí  
Cũng là đạo rốt ráo  
Pháp tu của chư Phật,  
Ví như các văn tự  
Đều gom ở chương đầu  
Trí công đức chư Phật  
Mười Địa là căn bản.*

Bấy giờ, các vị Bồ-tát, cùng một lúc, đồng thanh nói kệ thỉnh Bồ-tát Kim Cang Tạng:

*Người trí tuệ thượng diệu  
Nói giỏi thật không lờng  
Đức trọng như vua núi  
Từ mẫn nói mười địa!*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Giới, Niệm, Tuệ thanh tịnh  
Tuyên dương nghĩa mười Địa  
Căn bản của mười Lực  
Bản hạnh trí không ngại  
Công đức giới, định, tuệ  
Đủ trong tâm của ngài  
Kiêu mạn các tà kiến  
Đều bị diệt tận cùng  
Chúng này không nghi hoặc  
Nguyện được nghe giảng giải  
Như bệnh mong thầy thuốc  
Như đói nghĩ ăn ngon  
Chúng tôi cũng như vậy  
Nghe vị pháp ngọt lành  
Vậy xin ngài rộng lòng  
Mở cửa Địa thứ nhất  
Cho đến Địa thứ mười  
Nói thứ lớp cho tôi.*

Bấy giờ, Đức Phật Thích-ca Mâu-ni, từ tướng bạch hào giữa hai lông mày, phóng ra ánh sáng lực Bồ-tát, có trăm ngàn a-tăng-kỳ ánh sáng làm quyến thuộc, soi khắp thế giới, chư Phật trong mười phương, không chỗ nào là không chiếu đến. Các khổ trong ba đường ác nhờ đó mà chấm dứt. Chiếp khắp đại chúng trong hội thuyết pháp của chư Phật trong mười phương, hiển hiện năng lực chẳng nghĩ bàn của Như Lai. Ánh sáng đó soi khắp thân của các vị Bồ-tát trong đại hội của chư Phật mười phương rồi thì tụ ở trên giữa hư không thành đài mây ánh sáng lớn.

Các Đức Phật mười phương cũng lại như vậy, từ tướng bạch hào giữa hai lông mày đều phóng ra ánh sáng lực Bồ-tát, có trăm ngàn a-tăng-kỳ ánh sáng làm quyến thuộc, hiển hiện thần lực chẳng thể nghĩ bàn của Như Lai, chiếu soi hết tất cả đại hội của chư Phật và tất cả đại chúng của Đức Phật Thích-ca Mâu-ni ở thế giới Ta-bà cùng Bồ-tát Kim Cang Tạng và tòa Sư tử. Chiếu xong, ánh sáng tụ ở trên giữa hư không thành đài mây ánh sáng lớn. Khi đó, trong những đài mây ánh sáng lớn, nhờ thần lực của chư Phật nói kệ khen rằng:

*Chư Phật không ai bằng  
Công đức như hư không  
Mười Lực, không sợ hãi  
Tối tôn trên thế gian  
Ở trước Phật Thích-ca  
Thần lực này hiện lên  
Do Phật lực hiện bày  
Tạng Pháp vương vô úy  
Nói tu hành các Địa  
Các Địa, nghĩa không đồng  
Nhờ thần lực chư Phật  
Không ai phá hoại được  
Nếu người nghe Pháp bảo*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thì chư Phật hộ trì  
Dần dần đủ các Địa  
Đã được thành Phật đạo  
Nếu người nào chịu nghe  
Tuy tại biển mênh mông  
Và trong lửa kiếp tận  
Nhất định được nghe kinh  
Nếu người si nghi ngờ  
Chẳng bao giờ được nghe  
Vậy nên, nay Phật tử!  
Nói đạo trí các Địa  
Nhờ thế lực quán pháp  
Thứ lớp mà tu hành  
Được đến với địa khác  
Đều được lợi ích hơn  
Lợi tất cả thế gian  
Nguyện nói chớ gián đoạn.*

Bấy giờ, Bồ-tát Kim Cang Tạng quan sát mười phương, muốn khiến cho đại chúng Tăng thêm kính tin, nói kệ thêm:

*Đạo Thánh của chư Phật  
Rất khó hiểu vi diệu  
Chẳng đắc do suy nghĩ  
Do người trí thực hành  
Tánh ấy từ xưa nay  
Tịch nhiên không sinh diệt  
Không từ gốc đến nay  
Diệt trừ các khổ não  
Xa lìa các cảnh giới  
Đồng với tướng Niết-bàn  
Không giữa, không sau cùng  
Ngôn ngữ chẳng nói được  
Vượt qua cả ba đời  
Tướng ấy như hư không  
Tu hành của chư Phật  
Rất tịch diệt sạch trong  
Lời nói khó nói được  
Sự tu hành cũng vậy  
Bằng lời nói còn khó  
Huống gì dạy cho người  
Trí tuệ của chư Phật  
Ngoài suy nghĩ của tâm  
Chẳng thể nghĩ bàn được  
Chẳng có ấm, giới, nhập  
Chỉ dùng trí biết thông  
Chẳng phải thức biết được*



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Khó biết vết hư không  
Sao chỉ được tướng ấy?  
Nghĩa mười Địa như vậy  
Tâm ý chẳng nghĩ được  
Việc đó tuy là khó  
Phát nguyện làm Từ bi  
Dần dần đủ các Địa  
Vi diệu rất khó thấy  
Dùng tâm chẳng biết thông  
Phải nhờ Phật lực nói  
Các ông phải cùng chung  
Một lòng nghe cung kính  
Đã thuận theo trí tuệ  
Đi vào tướng các địa  
Cả ức kiếp không lường  
Nói ra chẳng thể tận  
Nay chân thật lược nói  
Trọn vẹn về nghĩa ấy  
Một lòng cung kính đợi  
Nương nhờ Phật lực nói  
Lớn tiếng xướng luận bàn  
Danh nghĩa chẳng trái nhau  
Thần lực Phật không lường  
Nay thân ta đều nói  
Những điều ta nói đó  
Như giọt nước biển khơi.*

Bồ-tát Kim Cang Tạng nói kệ này rồi, bảo với đại chúng:

–Này các Phật tử! Nếu chúng sinh huân tập đầy căn lành, tu tập các hạnh thiện, giỏi tập hợp pháp trợ đạo, cúng dường các Đức Phật, tu tập các pháp Bạch tịnh thì được sự hộ trì của Thiện tri thức, vào được tâm sâu rộng, tin ưa đại pháp, lòng luôn hướng về đại Bi, thích cầu trí tuệ của chư Phật. Chúng sinh như vậy thì mới có thể phát tâm Vô thượng Bồ-đề, được Nhất thiết chủng trí, được mười Lực, được không lo sợ, được đầy đủ Phật pháp, cứu độ tất cả thế gian, tịnh tâm đại Từ bi, hướng về mười phương bằng trí hoàn toàn vô ngại; là tịnh tất cả các nước Phật, là ở trong một niệm biết sự việc ba đời, lại tự tại chuyển bánh xe đại pháp, thị hiện rộng lớn thần lực của đức Phật. Đại Bồ-tát nên sinh tâm như vậy.

Này các Phật tử! Tâm đó lấy đại Bi làm đầu; trí tuệ tăng lên, làm phương tiện giúp đỡ; trực tâm và thâm tâm hoàn hảo, lượng đồng với Phật lực, quyết định trọn vẹn chúng sinh lực và Phật lực. Hướng đến trí vô ngại, thuận theo trí tự nhiên, có thể nhận lấy tất cả Phật pháp, dùng trí tuệ giáo hóa rộng lớn như pháp giới, rớt ráo như hư không đến tận đời vị lai. Bồ-tát phát tâm như vậy tức thời vượt qua khỏi địa vị phàm phu, nhập vào quả vị Bồ-tát, sinh ra trong nhà của Đức Phật, dòng họ tôn quý, không thể chê trách hiềm nghi, vượt qua tất cả đạo thế gian, vào đạo xuất thế gian, ở trong pháp Bồ-tát, thuộc hàng những Bồ-tát, bình đẳng vào trong chủng tánh Như Lai ba đời, nhất định rớt ráo Vô thượng Bồ-đề. Bồ-tát trụ ở pháp như vậy thì gọi là trụ ở địa Hoan hỷ bằng pháp



bất động.

Này các Phật tử! Đại Bồ-tát trụ ở địa Hoan hỷ thì nhiều hoan hỷ, nhiều chánh tín, nhiều thanh tịnh, nhiều vui mừng, nhiều nhu hòa, nhiều chịu đựng, chẳng ưa đấu tranh, chẳng ưa náo loạn chúng sinh, chẳng ưa sân hận.

Này các Phật tử! Các Bồ-tát trụ ở địa Hoan hỷ đó, do niệm các Đức Phật nên sinh tâm hoan hỷ, niệm các Đại Bồ-tát nên sinh tâm hoan hỷ, niệm các hạnh Bồ-tát nên sinh tâm hoan hỷ, niệm các tướng thanh tịnh Ba-la-mật nên sinh tâm hoan hỷ, niệm các Bồ-tát cùng chúng thù thắng nên sinh tâm hoan hỷ, niệm các năng lực của Bồ-tát chẳng thể hư hoại nên sinh tâm hoan hỷ, niệm các pháp giáo hóa của Như Lai nên sinh tâm hoan hỷ, niệm có thể vì lợi ích của chúng sinh nên sinh tâm hoan hỷ, niệm sự đi vào các môn trí tuệ phương tiện của tất cả Đức Phật, tất cả vị Bồ-tát nên sinh tâm hoan hỷ.

Bồ-tát ấy phát khởi ý nghĩa: “Ta chuyển đổi cảnh giới tất cả thế gian nên sinh hoan hỷ, vào trong bình đẳng của tất cả Phật nên sinh lòng hoan hỷ, xa lìa phàm phu nên sinh lòng hoan hỷ, gần địa vị trí tuệ nên sinh lòng hoan hỷ, đoạn trừ tất cả đường ác nên sinh lòng hoan hỷ, cho tất cả chúng sinh làm chỗ nương nhờ nên sinh lòng hoan hỷ, thân cận nhìn thấy tất cả các Đức Phật nên sinh lòng hoan hỷ, sinh vào cảnh giới các Đức Phật nên sinh lòng hoan hỷ, vào tất cả hàng Bồ-tát nên sinh lòng hoan hỷ, lìa tất cả khủng bố nên sinh lòng hoan hỷ.” Vì sao? Vì Bồ-tát đó được địa Hoan hỷ thì sợ hãi đều không còn. Những sợ hãi ấy là: sợ không sống được, sợ tên xấu, sợ chết, sợ đọa đường ác, sợ uy đức của đại chúng. Lìa tất cả những sợ như vậy. Vì sao? Vì Bồ-tát đó không còn tướng ngã, thân còn chẳng ham hưởng là vật dụng. Vậy nên, Bồ-tát không có nỗi sợ không sống được. Lòng chẳng hy vọng cung kính cúng dường rằng “Ta đáng được chúng sinh cúng dường, cung cấp các điều cần thiết.” Vậy nên, Bồ-tát không có sợ danh ác, xa lìa ngã kiến, không có ngã tướng nên không có sợ sợ chết.

Bồ-tát lại sinh ý nghĩ: “Ta nếu chết rồi, được sinh ra ắt được thấy chư Phật và Bồ-tát. Vậy nên không có nỗi sợ đọa đường ác. Chí muốn của ta không ai bằng, hưởng gì có ai hơn. Vậy nên không có nỗi sợ uy đức đại chúng.” Như vậy, Bồ-tát mãi mãi lìa khỏi tất cả những sợ khủng bố.

Này các Phật tử! Bồ-tát đó lấy đại Bi làm đầu, đối với tất cả chúng sinh, lòng không hiềm hận, lòng chánh trực kiên cố, tự nhiên thanh tịnh, lại còn siêng tu tất cả căn lành. Đó là lòng tin tăng lên, tu hành nhiều tịnh tâm, tâm xác định thanh tịnh; bằng nhiều lòng tin phân biệt, sinh ra đại Bi, thành tựu đại Từ, chẳng mệt mỏi lưỡi biếng; dùng tâm quý trang nghiêm, thành tựu nhẫn nhục nhu hòa, kính thuận giáo pháp của chư Phật, tin tưởng tôn trọng Thiệ tri thức, ngày đêm thường tu tất cả căn lành, thường ưa thích pháp, cầu đa văn không chán, đúng theo chánh pháp đã nghe chánh niệm quan sát, lòng chẳng tham trước, chẳng cầu danh tiếng tốt, chẳng cầu tư lợi, thường phát sinh lòng bấu không biết chán, ưa Nhất thiết trí, muốn được lực không sợ pháp bất cộng của chư Phật, cầu trợ các pháp Ba-la-mật, lìa khỏi các đối trá, làm đúng như lời nói, thường nói lời thật, chẳng làm bẩn nhà của chư Phật, chẳng bỏ giới Bồ-tát, sinh ra Nhất thiết chủng trí, lòng chẳng động như núi chúa, chẳng ưa việc thế gian, thành tựu căn lành xuất thế gian, tập hợp pháp Bồ-đề không biết chán, thường cầu đạo thắng nhất trong các thắng. Bồ-tát thành tựu pháp tịnh địa như vậy thì gọi là an trụ địa Hoan hỷ.

Bồ-tát an trụ địa Hoan hỷ như vậy thì phát các đại nguyện, sinh ra định tâm như vậy: “Ta sẽ dùng âm thanh tịnh cúng dường tất cả các Đức Thế, tất cả đồ cúng tùy ý cúng dường. Phát đại nguyện như vậy, rộng lớn như pháp giới, rốt ráo như hư không,

đến tận cùng đời vị lai, cúng dường hết chư Phật trong tất cả kiếp, dùng đầy đủ đại cúng dường không có ngưng nghỉ.

Lại nữa, kinh pháp mà tất cả chư Phật đã nói ta đều thọ trì hết, giữ lấy pháp Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác của tất cả chư Phật. Điều thuận theo hết pháp giáo hóa của tất cả chư Phật. Điều có thể giữ gìn hết tất cả những Phật pháp. Phát đại nguyện như vậy, rộng lớn như pháp giới, cùng tận như hư không, đến tận đời vị lai đều giữ gìn hết tất cả Phật pháp trong tất cả kiếp, không có ngưng nghỉ.

Lại nữa, tất cả chư Phật trong tất cả thế giới, từ trời Đâu-suất xuống, vào ở trong thai, sinh ra xuất gia, khi thành Phật đạo, được khuyến thỉnh chuyển bánh xe pháp lớn, rồi thị hiện vào đại Niết-bàn.

Lúc ấy, ta đến tận nơi cúng dường, lấy pháp làm đầu, chuyển cả ba đời. Phát đại nguyện như vậy, rộng lớn như pháp giới, cùng tận như hư không, đến tận cùng đời vị lai, đến hết tất cả kiếp. Phụng nghinh cúng dường tất cả các Đức Phật không có ngưng nghỉ.

Lại nữa, tất cả sự tu hành của Bồ-tát rộng lớn không lường, chẳng thể hoại, không phân biệt, bao gồm các Ba-la-mật, sự thanh tịnh các địa, sinh ra các pháp trợ đạo, tướng chung, tướng riêng, tướng có, tướng không, có thành, có hoại. Tất cả sự tu hành của Bồ-tát, các đạo quả và bốn hạnh của các Ba-la-mật; giáo hóa tất cả khiến cho họ nhận lấy tu hành, lòng được tăng trưởng. Phát đại nguyện như vậy, rộng lớn như pháp giới, cùng tận như hư không, đến tận cùng đời vị lai, trong hết tất cả kiếp. Sự tu hành của Bồ-tát dùng những pháp giáo hóa, thành thực chúng sinh, không có ngưng nghỉ.

Lại nữa, tất cả chúng sinh hoặc có sắc, hoặc không sắc; có tướng; không tướng, chẳng có tướng, chẳng không tướng; noãn sinh, thai sinh, thấp sinh, hóa sinh, bị ba cõi ràng buộc, vào với sáu đường, tất cả nơi sinh, bị danh sắc giữ lấy. Bồ-tát giáo hóa cho họ thành thực, đoạn dứt tất cả đường thế gian, khiến cho vào Phật pháp, có tất cả trí tuệ, không sợ ai cả. Phát đại nguyện như vậy, rộng lớn như pháp giới, cùng tận như hư không, đến tận cùng đời vị lai, hết tất cả kiếp, giáo hóa tất cả chúng sinh không có ngưng nghỉ.

Lại nữa, tất cả thế giới rộng, hẹp và trung bình; vô số lượng chẳng thể phân biệt, chẳng thể hoại, chẳng thể động, chẳng thể nói to, nhỏ, đứng ngay thẳng, đứng nghiêng ngã, bằng phẳng vuông tròn... theo các vị trí thế giới như vậy, như lưới Nhân-đà-la sai biệt. Thế giới mười phương sai biệt như vậy Bồ-tát đều biết hết như hiện tại. Phát nguyện như vậy, rộng lớn như pháp giới, cùng tận như hư không, đến tận cùng đời vị lai, hết tất cả kiếp, những thế giới như vậy Bồ-tát đều biết hết như hiện tại không ngưng nghỉ.

Lại nữa, tất cả cõi Phật vào một cõi Phật, một cõi Phật vào tất cả cõi Phật. Mỗi một cõi Phật trang nghiêm không lường, lia những cấu bẩn, đầy đủ trí tuệ thanh tịnh. Chúng sinh đều đầy ở trong ấy, thường có sức đại thần thông của chư Phật theo lòng chúng sinh mà thị hiện. Phát nguyện như vậy, rộng lớn như pháp giới, cùng tận như hư không, đến tận cùng đời vị lai, hết tất cả kiếp, làm thanh tịnh đất nước như vậy không có ngưng nghỉ.

Lại nữa, tất cả Bồ-tát đồng tâm, đồng học, gom chung các căn, không có thù oán, đồng một cảnh giới, tâm bình đẳng hoà hợp, thường chẳng lia nhau, theo đối tượng ấy có thể thân Phật, tự ở trong lòng đều có thể biết rõ cảnh giới chư Phật và thần thông trí lực, thường được thần thông tùy ý, có thể du hành hết tất cả đất nước, đến tất cả Phật hội đều hiện thân tướng; tất cả chỗ sinh, đều sinh vào trong ấy, đại trí tuệ chẳng có thể nghĩ

bàn như vậy, đầy đủ hạnh Bồ-tát. Phát đại nguyện như vậy, rộng lớn như pháp giới, cùng khắp như hư không, đến tận cùng đời vị lai, hết tất cả kiếp hành đạo đại trí tuệ như vậy không có ngưng nghỉ.

Lại nữa, cõi bánh xe không thoái lui, hành đạo Bồ-tát, hành động của nghiệp thân miệng ý chẳng vô ích. Chúng sinh thấy được liền đạt được Phật pháp; nghe âm thanh ta thì được trí tuệ chân thật; thấy ta thì lòng liền hoan hỷ, lìa các phiền não như vua cây thuốc và được hành đạo Bồ-tát như vậy. Phát đại nguyện như vậy, rộng lớn như pháp giới, cùng khắp như hư không, đến tận cùng đời vị lai, hết tất cả kiếp hành đạo chẳng thoái lui, hành động chẳng vô ích, không có ngưng nghỉ.

Lại nữa, tất cả thế giới đều chứng đắc được Vô thượng Bồ-đề. Ở đầu một sợi lông thị hiện vào thai, xuất gia, ngồi đạo tràng, thành Phật đạo chuyển pháp luân, độ chúng sinh, thị hiện đại Niết-bàn, hiện những thần thông trí lực của Như Lai, theo căn cơ của tất cả chúng sinh mà hóa độ. Ở trong từng niệm từng niệm được Phật đạo, biết tất cả pháp thật tướng của Niết-bàn. Dùng một âm thanh khiến cho tất cả chúng sinh đều phát sinh hoan hỷ, thị hiện đại Niết-bàn mà chẳng gián đoạn sự tu hành của Bồ-tát; chỉ dạy cho chúng sinh địa vị đại trí, khiến cho họ biết tất cả pháp đều là giả nguy. Dùng đại trí tuệ thần thông tự tại sinh ra biến hóa tràn đầy pháp giới. Phát đại nguyện như vậy, rộng lớn như pháp giới, cùng khắp như hư không, đến tận cùng đời vị lai, hết tất cả kiếp được việc Phật đạo, cầu đại trí tuệ, đại thần thông... không có ngưng nghỉ.

Này các Phật tử! Bồ-tát trụ ở địa Hoan hỷ dùng mười nguyện làm đầu, sinh ra trăm vạn a-tăng-kỳ đại nguyện như vậy... Do mười pháp không thể cùng tận mà phát sinh nguyện đó. Vì để mãn nguyện này nên siêng tu hành tinh tấn.

Những gì là mười pháp không thể cùng tận?

1. Chúng sinh không thể cùng tận.
2. Thế giới không thể cùng tận.
3. Hư không không thể cùng tận.
4. Pháp giới không thể cùng tận.
5. Niết-bàn không thể cùng tận.
6. Phật ra đời không thể cùng tận.
7. Trí tuệ chư Phật không thể cùng tận.
8. Tâm sở duyên không thể cùng tận.
9. Khởi trí không thể cùng tận.
10. Thế gian chuyển, pháp chuyển, trí chuyển không thể cùng tận.

Nếu chúng sinh tận nguyện ta mới tận. Nếu thế giới hư không, pháp giới, Niết-bàn, Phật ra đời, trí tuệ chư Phật, đối tượng của tâm, khởi trí, các chuyển tận thì nguyện ta mới tận. Nhưng chúng sinh thật chẳng thể tận; thế giới, hư không, pháp giới, Niết-bàn, Phật ra đời, trí tuệ chư Phật, đối tượng của tâm, khởi trí, các chuyển thật chẳng thể tận; nên các nguyện căn lành của ta cũng chẳng thể cùng tận.

Này các Phật tử! Bồ-tát quyết định phát đại nguyện như vậy thì được tâm an ổn, tâm nhu hòa, tâm điều thuận, tâm chẳng sân nhuế, tâm chẳng bần, tâm chẳng phóng dật, tâm tịch diệt, tâm thẳng, tâm điều nhuận, tâm chẳng sân nhuế, tâm chẳng bần. Như vậy thì thành người tin, ưa dùng sự tin tưởng để phân biệt công đức. Tin sự hành đạo đời trước của chư Phật, tin thực hành các Ba-la-mật thì được tăng trưởng, tin vào hoàn toàn các Địa được công đức thù thắng, tin được thành mười lực của Phật, tin đầy đủ bốn pháp không sợ, tin pháp bất cộng chẳng thể hoại, tin pháp chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, tin

thần lực tự tại của chư Phật vô lượng, vô biên, tin vô lượng hạnh môn của các Đức Như Lai, tin từ nhân duyên đến thành quả báo... Nói tóm lại tin khắp các hạnh của các Bồ-tát, trí tuệ công đức và uy thần lực của chư Phật.

Này các Phật tử! Bồ-tát phát sinh ý niệm này: Chánh pháp của chư Phật sâu xa như vậy, ly tướng như vậy, tịch diệt như vậy, rỗng không như vậy, vô tướng như vậy, vô tác như vậy, ô nhiễm như vậy, vô lượng như vậy, rộng lớn như vậy, khó hoại như vậy... mà các phàm phu thì lòng rơi vào tà kiến, vô minh si tối che mắt trí tuệ của chúng, thường dựng lên cờ kiêu mạn, rơi vào lưới khát ái, thuận theo đối trá, thường ôm lòng ganh ghét mà tạo ra nhân duyên cho chỗ sinh ra thân đời sau. Chúng huân tập nhiều tham dục, sân hận, ngu si sinh ra những nghiệp ác. Gió mạnh thù hận thổi lửa tâm tội, khiến cho thường cháy rực lên. Có làm việc thì cũng đều tương ứng điền đảo với dục lưu, hữu lưu, kiến lưu, vô minh lưu nối tiếp nhau khởi lên nơi tâm ý, thức gieo trồng ở đất ba cõi, sinh ra mầm cây khổ não. Đó là danh sắc, danh sắc hòa hợp tăng trưởng lực nhập. Căn trần đối nhau sinh ra xúc, xúc sinh ra thọ. Ham thích thọ nên sinh ra ái; ái tăng trưởng nên sinh thủ; thủ làm nhân duyên nên lại sinh ra hữu cho đời sau. Có nhân duyên nên có sinh, già, chết, ưu, bi, khổ não.

Như vậy, nhân duyên huân tập các nhóm khổ, thọ các khổ não. Trong đó không ngã, không ngã sở, không tác giả, không người nhận, không người biết, như cỏ cây ngổn đá, lại như hình ảnh, như tiếng vang. Kẻ phàm phu đáng thương chẳng giác ngộ nên chịu khổ. Ở đây, Bồ-tát thấy những chúng sinh chẳng thoát khỏi các khổ liền sinh ra trí tuệ đại Bi. Những chúng sinh đó, ta nên cứu hộ, khiến cho họ được an vui của Phật đạo rốt cùng, Bồ-tát liền sinh ra trí tuệ đại Từ. Đại Bồ-tát thuận theo pháp đại Từ bi như vậy, dùng tâm thâm diệt trụ ở địa thứ nhất. Đối với tất cả Phật, học làm theo đại Trí, tức thời có thể thí hết các sở hữu. Đối với vàng, bạc, ngọc, ma-ni, xa cừ, mã não, lưu ly, san hô, hổ phách, kha bối, trân bảo anh lạc, đồ trang nghiêm thân và voi ngựa, xe cộ, nhân dân, nô tỳ, đất nước, thành ấp, vườn rừng dạo xem, thê thiếp, con trai, con gái... tất cả vật yêu mến đều đem cho hết. Đối với đầu, mắt, tai, mũi, chi tiết tay chân, vì rất trọng nên Bồ-tát Phật chẳng tham tiếc.

Đại Bồ-tát trụ ở Sơ địa, có thể thi hành bố thí lớn. Bồ-tát đó dùng tâm đại Bi cứu tất cả chúng sinh, siêng cầu việc lợi ích cho thế gian mà lòng không mệt mỏi, vậy nên Bồ-tát sinh ra công đức không mệt mỏi. Đối với kinh điển có thể tự hiểu rõ, vậy nên Bồ-tát sinh ra công đức biết kinh điển. Được trí tuệ biết kinh điển như vậy thì có thể giải trừ lượng việc nên làm, việc chẳng nên làm. Đối với chúng sinh thượng, trung, hạ thì Bồ-tát tùy nghi làm lợi ích cho họ, vậy nên Bồ-tát thường sinh ra công đức trí thế gian. Được công đức trí thế gian thì biết thời biết lượng, tầm quý trang nghiêm, tu tập đạo tự lợi và lợi người khác, vậy nên Bồ-tát sinh ra công đức tầm quý. Công đức như vậy, tinh tấn tu hành, lòng chẳng giải đãi thoái chuyển thì đó là công đức tinh tấn chẳng thoái, tức là được sức chịu đựng. Được sức chịu đựng ấy rồi, Bồ-tát siêng cúng dường tất cả các Đức Phật, theo lời nói của Đức Phật, tu hành đúng theo lời nói.

Này các Phật tử! Bồ-tát đó đều biết sinh khởi như vậy chính là Pháp tịnh địa. Những điều đó gọi là: Tín, từ, bi, thí, không có mệt mỏi, biết các kinh điển, giải pháp thế gian, tầm quý chịu đựng, cúng dường các Đức Phật, làm đúng như lời nói.

Lại nữa, Bồ-tát đó trụ ở địa Hoan hỷ, nếu ít thấy chư Phật thì dùng sức chú nguyện nên thấy khắp hàng trăm vạn ức na-do-tha các Đức Phật Thế Tôn, lòng rất vui mừng, thân tâm yêu kính, đem những đồ vừa ý tối thượng cúng dường các Đức Phật và tất cả

chúng Tăng. Rồi Bồ-tát đem phước đức này mà hồi hướng về quả vị Vô thượng Bồ-đề. Bồ-tát đó nhân cúng dường các Đức Phật nên phát sinh giáo hóa chúng sinh. Bồ-tát phần nhiều dùng hai pháp nhiếp để giúp đỡ chúng sinh. Đó là Bố thí và Ái ngữ.

Hai Nhiếp pháp sau đối với điều chưa thông đạt giỏi thì dùng sức tín giải tu hành. Sự cúng dường chư Phật, giáo hóa chúng sinh của Bồ-tát thì đều có thể nhận lấy thực hành các Pháp tịnh địa. Những công đức như vậy đều hồi hướng Nhất thiết chủng trí, càng thêm sáng tỏ thì có thể dùng được. Ví như thợ vàng luyện vàng theo sức lửa, điều hòa lửa thích hợp thì tăng thêm sắc sáng.

Như vậy, Bồ-tát cúng dường chư Phật, giáo hóa chúng sinh thực hành Pháp tịnh địa. Những công đức này đều hồi hướng Nhất thiết chủng trí càng thêm sáng tỏ, sử dụng tùy ý.

Này các Phật tử! Đại Bồ-tát đó, ở trong địa thứ nhất, tu hành quả tướng mạo, từ chỗ Phật, Bồ-tát và Thiện tri thức hỏi han nghe nhớ pháp để thành tựu, không chán bỏ. Bồ-tát đó trụ ở địa thứ nhất, ở chỗ chư Phật, Bồ-tát và Thiện tri thức hỏi han nghe nhớ tu hành tướng quả mạo trong địa thứ hai không có nhàm chán. Như vậy, hành quả tướng mạo trong địa thứ ba, tư, năm, sáu, bảy, tám, chín, mười là từ chỗ chư Phật, Bồ-tát và Thiện tri thức hỏi han nghe, nhớ mà thành tựu pháp mười Địa, không nhàm chán. Bồ-tát đó giỏi biết pháp đối trị của các địa, giỏi biết sự thành hoại của các địa, giỏi biết quả của các địa, giỏi biết phân biệt được các địa, giỏi biết hạnh thanh tịnh của các địa, giỏi biết thi hành từ một địa đến một địa của các địa, giỏi biết chỗ đúng và chỗ sai của các địa, giỏi biết sự đổi chỗ của các địa, giỏi biết nghiệp thắng tiến của các địa, giỏi biết các địa được không thoái chuyển... cho đến giỏi biết pháp Tịnh địa của tất cả Bồ-tát vào vị trí địa của Như Lai.

Này các Phật tử! Như vậy Bồ-tát giỏi biết sự tu hành của các Địa: Từ chưa phát Địa thứ nhất cho đến biết được Địa thứ mười, không có chướng ngại. Bồ-tát được ánh sáng trí tuệ của các Địa, cho đến biết được ánh sáng của chư Phật. Như vị chủ buôn lớn đem nhiều nhiều người buôn, muốn đến ngôi thành lớn thì trước hỏi đường đi, lầm lỗi khi lui về, lợi hại ở đường đi. Từ chỗ chưa xuất phát đó, biết nghỉ đêm trên đường cho đến giỏi biết việc đến ngôi thành đó, có thể dùng trí tuệ suy nghĩ trừ lượng đủ các đồ đạc để dùng, khiến cho không có thiếu thốn; dẫn mọi người đi đúng đường, đến được ngôi thành lớn, trong con đường nguy hiểm thì khỏi các họa nạn, bản thân chủ buôn và mọi người đều không ưu buồn.

Đại Bồ-tát cũng như vậy, trụ nơi Địa thứ nhất mà giỏi biết pháp đối trị các Địa, cho đến giỏi biết tất cả Pháp tịnh địa của Bồ-tát để vào trí địa của Như Lai.

Lúc bấy giờ, Bồ-tát tập hợp của cải đại phước đức trí tuệ làm chủ buôn cho chúng sinh, tùy nghi giáo hóa khiến cho họ vượt khỏi sinh tử, nơi ác, nạn hiểm, bày ra con đường yên ổn..., cho đến khiến cho họ trụ ở thành lớn Nhất thiết chủng trí, không có các não. Vậy nên, Bồ-tát thương lòng chẳng mệt mỏi, siêng tu bản hạnh các địa, cho đến giỏi vào trí địa của Như Lai.

Này các Phật tử! Đó gọi là nói lược về việc Bồ-tát vào địa Hoan hỷ, còn nói rộng thì có vô lượng trăm ngàn vạn ức a-tăng-kỳ sự việc, Bồ-tát trụ địa Hoan hỷ thì đa phần làm vua cõi Diêm-phù-đề, giàu sang, quyền lực, thường ủng hộ chánh pháp, có thể dùng đại thí bảo hộ cho chúng sinh, tiêu trừ hoàn toàn những cấu bẩn keo kiệt tham lam của chúng sinh, thường hành bố thí lớn mà không cùng tận; làm những thiện nghiệp như Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự... Những phước đức đó đều chẳng rời khỏi niệm Phật,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chẳng rời khỏi niệm pháp, chẳng rời khỏi niệm các đồng sự, chẳng rời khỏi niệm hành đạo Bồ-tát, chẳng rời khỏi niệm những Ba-la-mật, chẳng rời khỏi mười địa, chẳng rời khỏi niệm các lực, không sợ pháp bất cộng..., cho đến chẳng rời khỏi niệm Nhất thiết chủng trí. Bồ-tát thường sinh ý nghĩ: “Ở giữa tất cả chúng sinh, ta sẽ làm đứng đầu, làm hơn, làm lớn, làm diệu, làm trên, làm không gì trên, làm dẫn đường, làm tướng, làm soái, làm tôn trưởng..., cho đến ở trong tất cả chúng sinh, ta làm người y chỉ.”

Này các Phật tử! Nếu Bồ-tát đó muốn bỏ nhà, cần hành tinh tấn ở trong Phật pháp thì liền có thể bỏ nhà, vợ con, năm dục. Được xuất gia rồi, Bồ-tát cần hành tinh tấn thì trong chốc lát, được năm trăm Tam-muội, được thấy trăm Đức Phật, biết thần lực của trăm Đức Phật, có thể lay động trăm thế giới Phật, có thể bay qua trăm thế giới Phật, có thể sống lâu trăm kiếp, có thể biết việc đời quá khứ, đời vị lai đều trăm kiếp, có thể giỏi vào cả trăm pháp môn, có thể biến một thân ra làm một trăm. Ở mỗi một thân có thể thị hiện hàng trăm Bồ-tát để làm quyến thuộc. Nếu dùng nguyện lực tự tại thì hơn số này, trăm ngàn vạn ức na-do-tha kiếp chẳng thể kể biết được.

Khi ấy, Bồ-tát Kim Cang Tạng muốn làm sáng nghĩa này, nên một lần nữa nói kệ khen rằng:

*Nếu có những chúng sinh  
Tu tập nhiều căn lành  
Thành tựu pháp thanh bạch  
Thân cận các Thế Tôn  
Sức tin ưa thanh tịnh  
Thuận theo tâm Từ bi  
Người như vậy hay phát  
Trí tuệ Phật không lường  
Nhất thiết trí chut Phật  
Vô lượng lực sạch trong  
Sức nhận lãnh bền chắc  
Thành tựu pháp Thế Tôn  
Lòng bi cứu thế gian  
Tịnh tu các nước Phật  
Diễn bày chuyển pháp luân  
Phát nguyện vô thượng ấy  
Một niệm thông ba đời  
Mà không có khác biệt  
Hiện chủng loại sai biệt  
Là để dạy thế gian  
Lược nói, vì câu hết  
Công đức các Thế Tôn  
Phát ra lòng rộng lớn  
Giống như cõi hư không  
Bi, trí tuệ đứng đầu  
Phương tiện hợp tu hành  
Tâm chánh trực, tận cùng  
Lực ấy không có lường  
Tâm hướng không chướng ngại*



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chẳng theo lời người khác  
Đồng chư Phật bình đẳng  
Mà sinh tâm vĩ đại  
Các Phật tử phát sinh  
Tám lòng báu như vậy  
Lìa khỏi phàm phu địa  
Vào chỗ hành của Phật  
Liên sinh nhà đức Phật  
Chẳng còn gì hồ nghi  
Tất đồng như chư Phật  
Đạo Vô thượng ắt thành  
Khi sinh tâm như vậy  
Được ngay Sơ địa liền  
Lòng ấy chẳng hề động  
Giống như núi chúa lớn  
Bồ-tát đó liền có  
Tướng đại Hỷ hiện lên  
Lòng ấy thường thanh tịnh  
Việc lớn đủ sức làm  
Lòng chẳng ưa tranh đấu  
Chẳng gây phiền chúng sinh  
Không có lòng sân hận  
Ưa cung kính, tâm quý  
Lại tu hành lòng thẳng  
Giữ gìn các căn mình  
Thường nghĩ cứu Thế Tôn  
Niệm cầu trí Thế Tôn  
Lòng sinh ra Hoan hỷ  
Thì khởi năm khủng bố  
Khó sống, chết, tên xấu  
Cõi ác, uy của chúng  
Do chẳng tham trước ngã  
Và cùng các ngã sở  
Những người Phật tử đó  
Xa lìa những sợ hãi  
Thường hành tâm Từ bi  
Hằng có tin cùng kính  
Đức tâm quý hoàn toàn  
Ngày đêm thêm pháp thiện  
Ưa công đức chân thật  
Chẳng thích theo các dục  
Như có pháp được nghe  
Thường hay suy nghĩ rõ  
Không tham trước về thân  
Bỏ các tâm lợi dưỡng



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vui với Bồ-đề luôn  
Một lòng cầu Phật trí  
Tu hành Ba-la-mật  
Lìa khỏi lòng dối nịnh  
Theo lời nói thực hành  
Luôn nói lời chân thật  
Chẳng bán nhà chư Phật  
Chẳng bỏ học Bồ-tát  
Lìa mong việc thế gian  
Ưu ra khỏi cõi thế  
Không chán cầu pháp lành  
Tinh tấn càng thêm tăng  
Những Bồ-tát như vậy  
Thích tham các công đức  
Mà phát khởi đại nguyện  
Cầu muốn thấy Thế Tôn  
Giữ pháp đến chỗ Phật  
Hành diệu hạnh Bồ-tát  
Giáo hóa khắp chúng sinh  
Tịnh tất cả cõi Phật  
Trong nước Phật của ta  
Đầy những Đại Bồ-tát  
Những Bồ-tát đồng tâm  
Thấy nghe chẳng vô ích  
Trong tất cả vi trần  
Chư Phật thành Phật đạo  
Phát vô lượng, vô biên  
Những thệ nguyện như vậy  
Nguyện đó không tận cùng  
Như hư không chúng sinh  
Pháp giới và Niết-bàn  
Chư Phật phát ra tuệ  
Tâm duyên khởi theo trí  
Nguyện ta trụ như vậy  
Nguyện như vậy khởi lên  
Tâm nhu nhuyễn điều thuận  
Hay tin công đức Phật  
Mà quán đến sinh chúng  
Biết khởi từ nhân duyên  
Thì lòng Từ bi sinh  
Đối với chúng sinh khổ  
Ta sẽ cứu độ liền  
Ta vì chúng sinh đó  
Hành đủ loại bố thí  
Như đất nước giàu đẹp

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tất cả những châu báu  
Voi ngựa và xe cộ  
Quyến thuộc và nhân dân  
Đầu mắt và tay chân  
Da thịt, thí không tiếc  
Cầu đủ thứ sách kinh  
Lòng không có mệt mỏi  
Ý nghĩa ấy giải rõ  
Hay theo đời mà hành  
Sức tâm quý nhận lãnh  
Khiến tăng trưởng dần dần  
Hay đem lòng cung kính  
Cúng dường Phật không lường  
Suốt ngày đêm người trí  
Thường như vậy tu hành  
Căn lành chuyển sáng tịnh  
Giống như vàng luyện thành  
Bồ-tát trụ địa đò  
Mười trụ hay biết rõ  
Khi tuần tự tu hành  
Không có những chướng ngại  
Ví như chủ khách buôn  
Những thương nhân muốn lợi  
Trước hỏi việc gian nan  
Nguy hiểm trên dặm đường  
Bồ-tát trụ Sơ địa  
Giỏi biết hành các địa  
Mà không có ngại ngẫn  
Có thể đến Phật địa  
Trụ trong Sơ địa đó  
Thường làm vua Diêm-phù  
Giỏi biết đến các pháp  
Thường hành tâm Từ bi  
Như pháp mà hóa tạo  
Tất cả đều kính tin  
Khuyên tu hành bố thí  
Để cầu trí Thế Tôn  
Bồ-tát nếu bỏ nước  
Xuất gia trong pháp Phật  
Siêng tu hành tinh tấn  
Liên được trăm Tam-muội  
Thấy được trăm Thế Tôn  
Chấn động trăm đất nước  
Trăm nước chiếu quang minh  
Bay đi cũng như vậy

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Dạy trăm cõi chúng sinh  
Vào với trăm cửa pháp  
Việc trăm kiếp nghĩ thông  
Thị hiện ra trăm thân  
Hay dùng trăm Bồ-tát  
Mà thị hiện quyến thuộc  
Bằng nguyện lực vị ấy  
Thì hơn số đó nữa  
Nay sáng nghĩa Sơ địa  
Chỉ lược giải nói lên  
Nếu muốn nói rộng rãi  
Thì ước kiếp chảng cùng  
Bồ-tát địa thứ nhất  
Tên gọi là Hoan hỷ  
Lợi ích cho chúng sinh  
Nay đã phân biệt xong.*

